TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2026/HS-ST
Ngày: 07-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Huế

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Sơn Tây;

Ông Nguyễn Văn Thảo;

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đỗ Đức Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 177/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên toà số 198/2025/HSST-QĐ ngày 31 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng P, sinh ngày 13/3/2004, tại Cà Mau; CCCD số 096204005172, cấp ngày 23/4/2024; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 6/12; nghề nghiệp: Công nhân; địa chỉ: Ấp G, xã K, tỉnh Cà Mau. Con ông Nguyễn Cường E, sinh năm 1984 và bà Huỳnh Thị M, sinh năm 1982; Bị cáo có 01 chị sinh năm 2002, chưa có vợ, con.

Tiền án: Không. Tiền sự: Bị cáo đang bị quản lý sau cai nghiện theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma tuý tại nơi cư trú số 315/QĐ-UBND ngày 13/11/2024 của Ủy ban nhân dân phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Ngày 01/9/2025, có hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Ngày 04/9/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 04/9/2025 đến ngày 12/9/2025 khởi tố chuyển sang tạm giam cho đến nay.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Cơ sở giam giữ số 1, Trại tạm giam B – Công an Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyễn Trọng P là đối tượng bị quản lý sau cai nghiện theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma tuý tại nơi cư trú số 315/QĐ-UBND ngày 13/11/2024 của Ủy ban nhân dân phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 17 giờ ngày 01/9/2025, do có nhu cầu sử dụng ma tuý, P gọi điện thoại qua mạng xã hội (mạng Zalo, P không nhớ số điện thoại) cho người tên S để hỏi mua 200.000 đồng ma tuý. S báo sẽ giao ma tuý tại khu đất trống, cách phòng trọ của P thuộc khu phố U, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh khoảng 200 mét. Khoảng 30 phút sau, P đi đến điểm hẹn, S đưa cho P 01 đoạn ống hút hàn kín 2 đầu chứa tinh thể màu trắng, 01 nỏ thuỷ tinh, P đưa cho S 200.000 đồng rồi đem ma tuý về phòng trọ sử dụng.

Ngày 04/9/2025, Công an phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, mời P đến trụ sở kiểm tra thì phát hiện P dương tính với chất Methamphetamine nên lập hồ sơ để xử lý P về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

Tại Bản kết luận giám định số 5028/KL - KTHS ngày 13/9/2025 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận: Mẫu nước tiểu của Nguyễn Trọng P gửi giám định có thành phần ma tuý, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 57/CT-VKS.KV17 ngày 15/12/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Nguyễn Trọng P về tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng P phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý", đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2025, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng P từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý".

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Trọng P thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện Kiểm sát truy tố. Bị cáo nhận thấy hành vi đã thực hiện là sai và thấy ân hận về hành vi đã thực hiện, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về gia đình, làm công dân tốt cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, CQCSĐT Công an Thành phố H, Công an phường T, Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết quả điều tra và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 01/9/2025, tại khu phố G, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Trọng P là đối tượng đang bị quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú nhưng tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận biết Nhà nước cấm các hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vì nghiện ma tuý, mặc dù đã được Nhà nước đưa đi cai nghiện nhưng không cai được ma tuý mà cố ý tiếp tục sử dụng ma tuý. Do đó, Cáo trạng số 57/CT-VKS.KV17 ngày 15/12/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Hội đồng xét xử giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu về sức khoẻ của bị cáo, đạo đức và trật tự xã hội, đồng thời là nguồn làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó, cần phải có mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo và để bị cáo cai nghiện ma tuý.

[5] Người tên S bán ma tuý cho bị cáo sử dụng theo khai nhận của bị cáo. Do chưa có cơ sở xác định họ và tên, nhân thân, lai lịch của đối tượng nên chưa có cơ sở xem xét xử lý.

[6] Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, điều khoản áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm b khoản 1 Điều 256a Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2025;

Khoản 2 Điều 136, Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng P phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng P 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 04/9/2025.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Trọng P phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA